TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/DS-PT
Ngày: 18-4-2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Thẩm phán: Ông Bùi Hữu Nhân

Ông Nguyễn Thành Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Khánh Thành - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng: Bà Võ Thị Kim Anh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2023/TLPT- DS ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2023/DS-ST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Đbị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 74/2023/QĐ-PT ngày 14 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 67/2023/QĐ-PT ngày 30/3/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông Bùi Thông M, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965; Cùng trú tại: Số 995, đường Hùng Vương, tổ 19, Thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đinh Văn S, sinh năm 1974; Cư trú tại: Số 56, đường Phạm Ngũ Lão, Tổ 15, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1976; Cư trú tại: Số nhà 784, đường Hùng Vương, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Phước L; Cư trú tại: Số nhà 784, đường Hùng Vương, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người kháng cáo, kháng nghị: Bị đơn ông Bùi Văn H và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đinh Văn S trình bày:

Ngày 01/3/2016, vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ nhận chuyển nhượng của ông Bùi Văn H diện tích 510m^2, thửa đất số 838, tờ bản đồ số 16, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, đất đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE 914994 do UBND huyện Di Linh cấp ngày 01/8/2011 cho ông Bùi Văn H, với giá 350.000.000 đồng, hai bên có lập "Giấy sang nhượng đất nông nghiệp", thỏa thuận ông Bùi Văn H có trách nhiệm giao sổ đỏ cho vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ trong thời hạn 10 ngày; ông Minh, bà Đủ đã giao đủ tiền cho ông H, nhận đất và quản lý, sử dụng.

Ngày 16/02/2017, ông Hòa yêu cầu phải tăng tiền mua bán đất thì mới giao sổ đỏ, để giải quyết cho xong việc nên ông bà đồng ý giá sang nhượng là 400.000.000 đồng, hai bên đến Văn phòng công chứng Lê Đình Lợi lập hợp đồng chuyển nhượng. Theo đó, ông Bùi Văn H chuyển nhượng cho vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ diện tích đất 510m^2, thuộc thửa đất số 838, tờ bản đồ số 16, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Đvới giá 400.000.000 đồng, vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ đã giao đủ tiền, nhận đất và quản lý, sử dụng từ đó đến nay.

Tuy nhiên, sau khi ký xong hợp đồng nêu trên thì ông Bùi Văn H không giao sổ mà sổ vẫn đang thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Hòa Ninh, Di Linh. Đến ngày 20/10/2018, ông Minh tiếp tục yêu cầu ông Hòa giao sổ đỏ để vợ chồng ông xây nhà thì ông Hòa yêu cầu phải đưa thêm 100.000.000 đồng nữa mới giao sổ đỏ. Ngày 20/6/2019, vợ chồng ông Minh và ông Hòa lập giấy nhận sổ đỏ và ông đã đưa cho ông H tổng số tiền 500.000.000 đồng để nhận chuyển nhượng thửa đất 838 nêu trên.

Mặc dù ông Bùi Văn H đã rút sổ đỏ ra khỏi Ngân hàng nhưng không xóa thế chấp theo quy định và không đồng ý thực hiện các thủ tục sang tên theo thoả thuận. Vì vậy, ông Minh bà Đủ yêu cầu công nhận Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01/3/2016 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H đối với diện tích đất 510m^2 (diện tích thực tế là 440,5m^2), thuộc thửa 838, bản đồ số 16, tại thị trấn Di Linh, Đtheo Giấy chứng nhận

Quyền sử dụng đất số BE914994, được UBND huyện Di Linh cấp ngày 01/8/2011 cho ông Bùi Văn H có hiệu lực pháp luật.

Đối với yêu cầu của ông Bùi Văn H về yêu cầu hủy Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01-3-2016 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H đối với diện tích đất 510m^2, thửa số 838, bản đồ số 16, thị trấn Di Linh, Di Linh, Đtheo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE914994, được UBND huyện Di Linh cấp ngày 01/8/2011 cho ông Bùi Văn H và tuyên Hợp đồng đặt cọc ngày 16/02/2017 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H vô hiệu thì ông không đồng ý.

Bị đơn ông Bùi Văn H trình bày: Ông yêu cầu hủy Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01/3/2016 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H đối với diện tích đất 510m^2, thửa số 838, bản đồ số 16, thị trấn Di Linh, Di Linh, Đtheo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE914994, được UBND huyện Di Linh cấp ngày 01-8-2011 cho ông Bùi Văn H và tuyên Hợp đồng đặt cọc ngày 16-02-2017 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H vô hiệu.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Phước Linh nhưng đều vắng mặt nên không có lời khai.

Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2023/DS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ về việc "Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất" với bị đơn ông Bùi Văn H.

Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01-3-2016 giữa vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H đối với diện tích đất 510m^2, (*hiện trạng theo Họa đồ đo đạc của Công ty TNHH An Thịnh Đngày 25-8-2021, diện tích thực tế là 440,5m^2*) thửa số 838, bản đồ số 16, thị trấn Di Linh, Di Linh, Đtheo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE914994, được UBND huyện Di Linh cấp ngày 01-8-2011 cấp cho ông Bùi Văn H có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Bùi Văn H phải tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01-3-2016 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H đối với diện tích đất 510m^2, (*hiện trạng theo Họa đồ đo đạc của Công ty TNHH An Thịnh Đngày 25-8-2021, diện tích thực tế là 440,5m^2*) thửa số 838, bản đồ số 16, thị trấn Di Linh, Di Linh, Đtheo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE914994, được UBND huyện Di Linh cấp ngày 01-8-

2011 cấp cho ông Bùi Văn H cho vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ.

Vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sử dụng đất đối với diện tích đất 440,5m^2 nêu trên.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện phản tố của ông Bùi Văn H đối với yêu cầu Hủy hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01-3-2016 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H đối với diện tích đất 510m^2, thửa số 838, bản đồ số 16, thị trấn Di Linh, Di Linh, Đtheo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE914994, được UBND huyện Di Linh cấp ngày 01-8-2011 cấp cho ông Bùi Văn H và tuyên Hợp đồng đặt cọc ngày 16-02-2017 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H vô hiệu.

Ông Bùi Văn H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án. Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ kèm theo (*bản chính*) cho ông Bùi Văn H (nếu có yêu cầu).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/02/2023, bị đơn ông Bùi Minh H kháng cáo đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Thông M và bà Nguyễn Thị Đ; Huỷ bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị đơn ông Bùi Minh H là người có đơn kháng cáo nhưng vắng mặt.

Nguyên đơn ông Bùi Thông M không đồng ý kháng cáo của bị đơn, đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 03/QĐKNPT -VKS - DS ngày 08/02/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đphát biểu: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự cũng đã chấp hành đầy đủ giấy báo của Tòa án, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên tòa phúc thẩm. Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đình chỉ kháng cáo của bị đơn. Căn cứ khoản 02 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa Bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Bùi Minh H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Phước Linh đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Xuất phát từ việc nguyên đơn ông Bùi Thông M và bà Nguyễn Thị Đ khởi kiện yêu cầu công nhận Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01/3/2016 giữa vợ chồng ông bà với ông Bùi Văn H đối với diện tích 510m^2, thuộc thửa 838, tờ bản đồ 16, tại thị trấn Di Linh, huyện Di Linh; còn bị đơn ông H không đồng ý và yêu cầu huỷ Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất nêu trên nên các bên phát sinh tranh chấp. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp là "*Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất*" là có căn cứ.

[3] Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Bùi Văn H là người có đơn kháng cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt thì bị coi như từ bỏ việc kháng cáo. Căn cứ các Điều 289, khoản 3 Điều 296 và Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ kháng cáo của bị đơn ông Bùi Văn H.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát thấy rằng:

[4.1] Nguyên đơn ông Minh bà Đủ khởi kiện yêu cầu công nhận Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất lập ngày 01/3/2016 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H đối với diện tích đất 510m^2 (diện tích thực tế là 440,5m^2), thuộc thửa 838, bản đồ số 16, tại thị trấn Di Linh, Đtheo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE914994, được UBND huyện Di Linh cấp ngày 01/8/2011 cho ông Bùi Văn H có hiệu lực pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Bùi Văn H có đơn yêu cầu huỷ Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01/3/2016 giữa ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H ngày 06/12/2021, Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý bổ sung đối với yêu cầu này của bị đơn.

Xét thấy, đây là vụ án tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất mà nguyên đơn ông Minh, bà Đủ chỉ yêu cầu Toà án công nhận Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất giữa vợ chồng ông Minh, bà Đủ với ông Bùi Văn H, ngoài ra không có yêu cầu nào khác. Bị đơn ông H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị huỷ Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất nêu trên. Xét thấy, yêu cầu này là ý kiến phản đối của bị đơn chứ không phải là yêu cầu phản tố để bù trừ nghĩa vụ theo quy định tại Điều 200 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc cấp sơ thẩm xác định yêu cầu này là yêu cầu phản tố của bị đơn và thụ lý bổ sung là không chính xác, đồng thời sung

công đối với số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà ông H đã nộp là không đúng quy định.

[4.2] Theo quy định điểm a, khoản 3 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì đối với yêu cầu công nhận Hợp đồng thuộc trường hợp không có giá ngạch. Tuy nhiên Bản án sơ thẩm buộc ông H phải chịu án phí có giá ngạch với số tiền 112.082.000 đồng là không đúng quy định.

Bên cạnh đó, tại Điều 268 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: "*Sau khi tuyên án xong thì không được sửa chữa, bổ sung bản án, trừ trường hợp phát hiện lỗi rõ ràng về chính tả, về số liệu do nhầm lẫn hoặc tính toán sai*". Tuy nhiên, tại phần nhận định về án phí của Bản án sơ thẩm cho rằng "*Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Bùi Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật*" để buộc ông H chịu án phí sơ thẩm 112.082.000 đồng; sau đó ban hành Quyết định sửa chữa bổ sung bán án sơ thẩm số 01/2023/QĐ-SCBSBA ngày 01/02/2023 để sửa chữa phần án phí "*Buộc ông Bùi Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ*" thuộc trường hợp không có giá ngạch là không đúng quy định pháp luật. Do đó kháng nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Từ những phân tích trên, đình chỉ kháng cáo của bị đơn ông Bùi Văn H, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng đã nhận định trên.

[6] Về án phí: ông Bùi Văn H phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Bùi Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000đ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đình chỉ kháng cáo của bị đơn ông Bùi Văn H, chấp nhận kháng nghị số 03/QĐKNPT/VKS/DS ngày 08/02/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ về việc "*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*" với bị đơn ông Bùi Văn H.

Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ngày 01/3/2016 giữa vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ với ông Bùi Văn H, đối với diện tích đất 510m^2 (*diện tích thực tế là 440,5m^2*) thuộc thửa đất 838, bản đồ số 16, tại thị trấn Di Linh, Di Linh, Đtheo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE914994, được UBND huyện Di Linh cấp ngày 01-8-2011 cho ông Bùi Văn H có hiệu lực pháp luật. (*Kèm theo Họa đồ đo đạc ngày 25/8/2021*)

Ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký Quyền sử dụng đất đối với thửa đất 838, bản đồ số 16, tại thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Đđã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BE914994, do UBND huyện Di Linh cấp ngày 01/8/2011 cho ông Bùi Văn H theo quy định.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Bùi Văn H có nghĩa vụ thanh toán lại cho ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc, thẩm định giá là 27.575.600đ (*Hai mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm đồng*).

3. Về án phí:

Buộc ông Bùi Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007075 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Buộc ông Bùi Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006313 ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Hn trả vợ chồng ông Bùi Thông M, bà Nguyễn Thị Đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0001870 ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Phòng KTNV&THA;
- Đương sự; (05)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Đức

6

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Mạnh Hùng Lê Thị Vân **Nguyễn Thành Tâm**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Hữu Nhân Huỳnh Châu Thạch Đỗ Mạnh Hùng